

Bản án số: 80/2018/HS-ST

Ngày: 11-4-2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Tiến Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Ngọc Phương + Ông Lương Văn Pơm

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 11-4-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2018/TLST-HS ngày 28-3-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2018/QĐXXST-HS, ngày 29-3-2018 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn H;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1982 tại huyện Ứ, thành phố H; Nơi cư trú: Tổ 8, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hoàng Đức T (đã chết) và bà : Trần Thị T, sinh năm: 1955; Bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền sự : Không; Tiền án : Bị cáo có 3 tiền án : Năm 2003 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn La ( nay là Tòa án nhân dân thành phố Sơn La ) xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Năm 2004 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn La ( nay là Tòa án nhân dân thành phố Sơn La ) xử phạt 30 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; Năm 2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn La ( nay là Tòa án nhân dân thành phố Sơn La ) xử phạt 7 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo đã thi hành xong hình phạt tù vào ngày 28-02-2015; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02-01-2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 40 phút ngày 02-01-2018 Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Bản Nong Quang, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Một gói nilon màu trắng, bên trong có chứa một ít bột cục màu trắng nghi là Heroin ( Theo Hoàng Văn H khai là Heroin).

Hồi 21 giờ 45 phút, ngày 02-01-2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh: Số bột màu trắng trong gói ni lon màu trắng thu giữ của Hoàng Văn H. Cân tịnh được trọng lượng là: 0,20 gam, rút 0,05 gam ký hiệu H1 gửi giám định chất ma túy, còn 0,15 gam ký hiệu H2 niêm phong nhập kho vật chứng.

Tại Kết luận giám định số: 164/ KLMT ngày 04-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận : " Mẫu gửi giám định ký hiệu H1, là chất ma túy, loại chất Heroin trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ của Hoàng Văn H. là 0,20 gam, loại chất Heroin". (BL: 22).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, Hoàng Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 02-01-2018 Hoàng Văn H một mình bắt xe buýt từ thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La lên xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La với mục đích tìm mua Heroin về sử dụng. Khi H đến ngã ba đường rẽ vào bản Thôm, xã Thôm Mòn thì H xuống xe và đi bộ vào bản Thôm, vào đến bản Thôm H gặp và mua được một gói Heroin gói bằng giấy màu trắng với giá 50.000đ của một người phụ nữ dân tộc Thái (H không biết tên và địa chỉ ở đâu). Sau khi mua được Heroin thì H cầm bên tay trái và đi bộ ra Quốc Lộ 6A để đón xe buýt về nhà, trên đường đi đến ngã ba Thôm Mòn thì H gặp anh Lương Văn T, sinh năm 1989, trú tại: Bản N, xã B, huyện T đang điều khiển xe máy đi từ bản Thôm ra Quốc Lộ 6A nên H đã xin đi nhờ xe của T, T đồng ý (T không biết H đang tàng trữ trái phép chất ma túy). Khi H và T đi đến ngã ba bản Nong Quang, xã Thôm Mòn thì bị tổ Công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra đã phát hiện và thu giữ gói Heroin H đang cất giấu. Tổ công tác đã đưa Hoàng Văn H về UBND xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó Hoàng Văn H cùng với tang vật đã được dẫn giải về Công an huyện Thuận Châu để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 28-3-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố Hoàng Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn H mức án tù 05 đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-01-2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tuyên tịch thu tiêu hủy: Bột cục màu trắng là chất ma túy, loại chất Heroin có trọng lượng 0,15 gam, ký hiệu H2 được niêm phong trong phong bì thư.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí HSST là 200.000đ.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hoàng Văn H: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi tàng trữ trái phép là tàng trữ trái phép 0,20 gam chất ma túy, loại chất Heroin nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo Hoàng Văn H là vi phạm pháp luật. Bởi, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết định khung tăng nặng tái phạm nguy hiểm đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu.

Tại điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định:

*“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

*.....*

*o) Tái phạm nguy hiểm.*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015.

[6] Nhân thân bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy là Nhà nước cấm nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[7] Bị cáo Hoàng Văn H đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 BLTTHS năm 2015.

[8] Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Hoàng Văn H còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Đối với người phụ nữ dân tộc Thái tại bản Thôm, xã Thôm Mòn là người Hoàng Văn H khia đã bán một lượng Heroin với giá 50.000đ cho H vào ngày 02-01-2018 nhưng do H không biết tên tuổi và địa chỉ cụ thể của người phụ nữ này ở đâu do vậy không có căn cứ để yêu cầu điều tra xử lý.

[10] Đối với Lương Văn T, sinh năm 1989, trú tại: bản N, xã B, huyện T là người đã cho H đi nhờ xe. Quá trình điều tra xác định được Lương Văn T không liên quan gì đến hành vi phạm tội của Hoàng Văn H, nên không đề cập đến vấn đề xử lý đối với Lương Văn T.

[11] Về vật chứng:

Đối với bột cục màu trắng là chất ma túy, loại chất Heroin có trọng lượng 0,15 gam, ký hiệu H2 được niêm phong trong phong bì thư là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần vận dụng điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Bị cáo Hoàng Văn H có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

### **2. Về hình phạt:**

Áp dụng điểm o, khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 05 ( năm ) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 02-01-2018 ( là ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ).

### **3. Xử lý vật chứng:**

Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy: Chất bột Heroin, ký hiệu H2, trọng lượng 0,15 gam ( không phải mười lăm gam ) đã niêm phong trong phong bì thư.

### **4. Án phí:**

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

### **5. Quyền kháng cáo:**

Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND phường C, TP S;
- Bị cáo.
- Lưu án văn;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lường Tiến Hải**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thuận Châu, ngày 11 tháng 4 năm 2018*

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi ..... giờ ..... ngày 11 tháng 4 năm 2018;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lương Tiến Hải.

*Các Hội thẩm nhân nhân:*

1. Ông Hà Ngọc Phương;

## 2. Ông Lương Văn Pọm.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2018/TLST-HS; ngày 28 tháng 3 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Hoàng Văn Hiếu; sinh năm: 1982 tại huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Nội.

*Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Hiếu phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

*Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí, đạt 100%*

#### **2. Về hình phạt:**

Áp dụng điểm o, khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Hiếu ..... ( ..... ) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 02-01-2018 ( là ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ).

*Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí, đạt 100%.*

#### **3. Xử lý vật chứng:**

Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy: Chất bột Heroin, ký hiệu H2, trọng lượng 0,15 gam ( không đầy mười lăm gam ) đã niêm phong trong phong bì thư.

*Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí, đạt 100%.*

#### **4. Án phí:**

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn Hiếu phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

*Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí, đạt 100%.*

#### **5. Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Báo cho bị cáo Hoàng Văn Hiếu được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí, đạt 100%.*

Nghị án kết thúc vào hồi ..... giờ ..... phút, ngày 11 tháng 4 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Ngọc Phương**

**Lường Văn Pọm**

**Lường Tiến Hải**